

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH T**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số:18/2021/HS- ST
Ngày 05- 5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH T**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tổng Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Đình Hồng

Ông Hoàng Văn Lược

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Kim Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh T tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huân - Kiểm sát viên

Ngày 05 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:15/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2021/QĐXXST-HS ngày 20/4/2021 đối với bị cáo:

Phạm Thanh T- Sinh ngày: 06 tháng 6 năm 1995; Tại B; Nơi cư trú: Khu phố 11, phường B, thị xã B, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn U; Con bà: Lê Thị M; Vợ: Đinh Thị T (đã ly hôn); Con: có 01 người con sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 08/9/2008 bị Công an thị xã Bím Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Cùng đồng bọn trộm cắp tài sản”. Hình thức: Cảnh cáo.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2021 - Có mặt

- Người chứng kiến: Hà Duy Thành - sinh năm 1984

Trú quán: Khu phố 5, phường Đ, thị xã B, Tỉnh T- Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 07/01/2021, Tổ công tác Công an phường Đ, thị xã B đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngã 3 đầu đường Lê Đại Hành, khu phố 5, phường Đ, thị xã B phát hiện Phạm Thanh T có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi áo khoác bên trái T đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong bao thuốc lá có 01 gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ bên ngoài được bọc bằng lớp giấy ni lông màu trắng, kích thước khoảng (02x01)cm bên trong gói có chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Tuấn khai gói giấy nhỏ

đựng trong bao thuốc lá Thăng Long là ma túy, T vừa mua tại nhà anh Thành Thiêng ở khu phố 5, phường B, thị xã B với giá 300.000 đồng để sử dụng. Tổ công tác mời người đến chứng kiến, đưa T cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an phường lập biên bản phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 gói giấy nhỏ màu trắng, có dòng kẻ ngang bên ngoài được bọc một lớp giấy ni lông màu trắng, kích thước gói khoảng (02x01)cm bên trong gói có chứa chất bột màu trắng ngà, dạng cục vụn.

Ngày 07/01/2021, Cơ quan CSĐT Công an thị xã B ra Quyết định Trưng cầu giám định đối với 01 gói ma túy thu giữ của Phạm Thanh Tuấn.

Ngày 12/01/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T có kết luận số 319/PC09 kết luận:

+ Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng (trọng lượng) 0,157gam loại: Herôine.

Tại cơ quan điều tra ban đầu Phạm Thanh T khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 07/01/2021, Phạm Thanh T cùng Bùi Văn Q ở phường Đ, thị xã B cùng nhau đi tìm việc làm nhưng không tìm được. Sau đó Tuấn nhờ Quý chở Tuấn đến nhà anh Thành Thiêng ở khu phố 5, phường Bắc Sơn, thị xã Bim Sơn để mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi T trực tiếp vào gặp Thành và hỏi: “*anh còn hàng (ma túy) không để em 300.000 đồng*”, Thành đồng ý, T đưa 300.000 đồng cho Thành, Thành cầm tiền rồi bảo T đi ra bụi cây nơi Thành để sẵn ma túy mà lấy. T đi ra bụi cây Thành chỉ nhặt 01 gói ma túy rồi cất vào bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và cất vào túi áo khoác bên trái Tuấn đang mặc. Sau khi mua được ma túy, T nhờ Quý chở đến ngã 3 đầu đường Lê Đại Hành, khu phố 5, phường Đ, thị xã B, T xuống xe đi bộ còn Quý đi về nhà. Khi đang đi trên vỉa hè thì T bị Tổ công tác yêu cầu kiểm tra phát hiện thu giữ bên trong túi áo khoác T đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng và đưa T cùng tang vật về trụ sở Công an phường lập biên bản phạm pháp quả tang theo quy định của pháp luật như đã nêu trên.

Quá trình điều tra Phạm Thanh T thay đổi lời khai: Khoảng 07 giờ sáng ngày 07/01/2021, T cùng với Bùi Văn Quý nhà ở phường Đ, thị xã B cùng đi xin việc làm nhưng không được. Lúc này Quý nói với T “*anh chở em lên chỗ này rồi em vào lấy hộ anh 300.000 đồng tiền ma túy đã*” và hứa cho T sử dụng cùng, T đồng ý. Quý điều khiển xe máy chở T lên khu vực bãi than thuộc khu phố 5, phường B, thị xã B thì dừng xe lại và bảo T: “*em đi vào ngôi nhà kia rồi gọi anh Thành hỏi mua ma túy đã*” đồng thời Quý đưa cho T số tiền: 280.000 đồng. T cầm tiền và thắc mắc sao anh Quý bảo mua 300.000 đồng tiền ma túy đã mà lại chỉ đưa cho T 280.000 đồng thì Quý bảo chỉ còn có vậy cứ vào mua là được. T một mình đi vào ngôi nhà Quý chỉ và gọi “*anh Thanh ơi*” thì nghe có tiếng đàn ông trả lời từ trong ô cửa sổ nên T hỏi luôn “*anh còn không để em túi ma túy đã*”. Lúc này T nhìn thấy cánh cửa sổ được mở hé ra, do bên trong rất tối nên T nhìn không rõ người bên trong là ai, chỉ thấy bàn tay người đó đưa ra qua ô cửa sổ. T lại gần và đưa cho người đàn ông số tiền 280.000 đồng, người này cầm tiền rồi quay vào bên trong khoảng 02 phút sau anh ta quay ra đưa cho T (01) gói giấy nhỏ màu trắng có dòng kẻ ngang, kích thước gói khoảng (2x1)cm bên ngoài được bọc bằng lớp ni lông màu trắng. Sau khi mua được ma túy Tuấn cầm gói ma túy vừa mua được trên tay phải quay ra đưa cho Quý đang đứng chờ ở ngoài. Sau đó Quý chở

T về đến đầu đường Lê Đại Hành, khu phố 5, phường Đ, thị xã B thì dừng lại. Tại đây Quý bỏ gói ma túy vừa mua được vào vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng rồi bỏ vào túi áo khoác bên trái T đang mặc và bảo Tuấn “*cầm lấy rồi ngồi đây chờ anh mấy phút*” rồi Quý điều khiển xe máy đi luôn. Ngay lúc này Tuấn bị tổ công tác Công an phường Đ yêu cầu kiểm tra, phát hiện thu giữ gói ma túy trong túi áo khoác bên trái T đang mặc. Tổ công tác mời người đến chứng kiến và đưa T về trụ sở công an phường Đ lập biên bản phạm pháp quả tang, niêm phong tang vật theo quy định của pháp luật.

Bùi Văn Quý theo Tuấn khai là người đã đưa cho T số tiền 280.000 đồng để đi mua ma túy đá nhưng ma túy thu giữ của T là heroine, Cơ quan CSĐT đã lấy lời khai, tiến hành đối chất giữa Quý và T, Quý không thừa nhận đã đưa tiền cho T đi mua ma túy, không nhận chở T đi đến nhà anh Thành (để T mua ma túy) như T khai. Quá trình điều tra, truy tố T không chứng minh được việc Quý đưa tiền cho T, chở T đi mua ma túy, sự việc trên không ai biết, ai thấy nên không có căn cứ để xử lý đối với Bùi Văn Quý.

Người nam giới đã bán gói ma túy tại nhà Phạm Bá Thành ở khu phố 5, phường B, thị xã B cho T (theo T khai) nhưng quá trình điều tra Phạm Bá Thành không thừa nhận bán ma túy cho T việc mua bán không ai biết, không ai thấy, T cũng không khẳng định người bán ma túy cho Tuấn là Phạm Bá Thành nên không có căn cứ để xử lý Phạm Bá Thành về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

*** Vật chứng:**

- 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Viết Phúc, Đào Thanh Tuấn, Lưu Bình Nguyên và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa là tang vật của vụ án đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã B để bảo quản và xử lý theo quy định của pháp luật;

Tại bản cáo trạng số:20/CT-VKS- BS ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn truy tố bị cáo Phạm Thanh T về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 15 đến 18 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" Xét bị cáo không có công ăn việc làm ổn định nên đề nghị không áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: □p dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,137g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của kiểm sát viên và bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phạm Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ 50 phút ngày 07/01/2021, tại đường Lê Đại Hành, khu phố 5, phường Đ, thị xã B, Tổ công tác Công an phường Đ, thị xã B bắt quả tang Phạm Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy trên người có tổng trọng lượng 0,157 gam loại heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của Phạm Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS

[3] Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà Nước về chất ma túy, mà còn gây hậu quả rất nguy hiểm cho xã hội. Bởi ma túy là một loại chất gây nghiện, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, nòi giống, nhân cách, đạo đức lối sống của con người. Ma túy chính là nguồn gốc để các loại tội phạm khác phát triển gây nhiều hệ lụy cho xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy và pháp luật quy định xử lý rất nghiêm minh đối với loại tội phạm này. Hơn nữa, nhân thân bị cáo từng 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi " Cùng đồng bọn trộm cắp tài sản" hình thức cảnh cáo, bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử phạt Phạm Thanh Tuấn một mức án nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[5] Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có nghề nghiệp nên không áp dụng khoản 5 Điều 249/BLHS để phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: - Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự tịch thu tiêu hủy 01(một) phong bì niêm phong tang vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T phát hành bên trong có chứa ma túy là tang vật còn lại sau giám định có trọng lượng: 0,137g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn.

- Án phí HSST bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- * Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38/BLHS
- * Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thanh T phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"
- * Xử phạt: Phạm Thanh T 15 (Mười lăm) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/01/2021.
- * Xử lý tang vật: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106/ Bộ luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 47/ Bộ luật hình sự xử lý số tang vật của vụ án đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/4/2021 giữa Cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã B cụ thể:
 - Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa 0,137g(mẫu vật còn lại sau giám định) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn.
- * Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và danh mục án phí lệ phí ban hành kèm theo buộc bị cáo Phạm Thanh T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm(05/5/2021).

Nơi nhận:

- VKSND Thị xã B ;
- VKS nhân dân tỉnh T
- Bị cáo
- Phòng giám đốc án;
- THA Dân sự TX B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TỔNG THỊ HÀ

